TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT,TP.HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/KDTM-ST.
Ngày: 31/3/2022.
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 116/2020/TLST-KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-KDTM ngày 22/3/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K;

Địa chỉ: Số 191 phố B, phường L, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Sơn T, ông Đỗ Ngọc Đ- Cán bộ xử lý nợ. Ông T có mặt, ông Đ vắng mặt.

Bị đơn: Hộ kinh doanh **Kiều Cao H.** *(Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh số:01T8003348 đăng ký lần đầu ngày 18/5/2010).*

Đại diện bởi: Ông **Kiều Cao H**- sinh năm 1966 và bà **Vũ Thị Th**- sinh năm 1971. (Ông Kiều Cao H đã chết ngày 08/4/2013).

Địa chỉ: Số 07, ngách 97/28 đường Đ, thôn T, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền lợi, nghĩa vụ của ông Kiều Cao H:

- Bà **Vũ Thị Th**- sinh năm 1971, anh **Kiều Cao Q**- sinh năm 1992, chị **Kiều Thị Q1**- sinh năm 1996.

Cùng Địa chỉ: Địa chỉ: Số 07, ngách 97/28 đường Đ, thôn T, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Chị **Kiều Thị S**- sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm 4 thôn L, xã T, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

- Chị **Kiều Thị Nh**- sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Kiều Cao Q và chị Kiều Thị S là bà Vũ Thị Th- sinh năm 1971, địa chỉ: Số 07, ngách 97/28 đường Đ, thôn T, xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa bà Vũ Thị Th, chị Kiều Thị Nh và chị Kiều Thị Q1 đều có mặt. Anh Kiều Cao Q và chị Kiều Thị S vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP K (Ngân hàng K) và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau*:**

Ngày 21/7/2011, Ngân hàng K và Hộ kinh doanh Kiều Cao H (đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th) đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 2726/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY, số tiền vay 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng), mục đích vay: bổ sung vốn lưu động. Thời hạn cung cấp hạn mức: 36 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu tiên. Số tiền 1.500.000.000 đồng được giải ngân theo Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 2726 ngày 22/07/2011. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng: 22/07/2014. Lãi suất vay: linh hoạt, lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân lần đầu tiên cho đến ngày 31/12/2011 là: 23%/ năm. Lãi suất sẽ được điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 02/01, 01/04, 01/07, 01/10 và bằng lãi suất huy động tiết kiệm thường 12 tháng loại trả lãi sau của Techcombank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 7%/ năm, nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu được quy định bởi Ngân hàng tại từng thời kỳ theo từng đối tượng khách hàng, tương ứng thời điểm thay đổi lãi suất.

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th đã thế chấp với Ngân hàng K tài sản như sau: Quyền sử dụng hợp pháp đối với thửa đất, cùng các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số 288, tờ bản đồ số 12, diện tích 406 m2, mục đích sử dụng: đất ở, thời hạn sử dụng: lâu dài, tại địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 575941, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 01063.QSDĐ/968/QĐ-UB-H do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 17/12/2001. Đăng ký sang tên cho bên thế chấp ngày 04/07/2011 tại văn phòng đăng

ký quyền sử dụng đất, phòng tài nguyên và môi trường huyện Thạch Thất. Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 4570 quyển 03.2011 ký ngày 21/07/2011 tại Phòng công chứng số 7, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Hộ kinh doanh Kiều Cao H đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng tín dụng. Dư nợ tạm tính của Hộ kinh doanh Kiều Cao H đến ngày 25/02/2020 như sau: Nợ gốc 1.500.000.000 đồng, nợ lãi 3.894.782.288 đồng. **Tổng nợ: 5.394.782.288 đồng**.

Ngày 20/10/2020, Ngân hàng K khởi kiện đề nghị Tòa giải quyết các vấn đề sau:

1. Buộc Hộ kinh doanh Kiều Cao H (đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th) thanh toán cho Ngân hàng K số tiền gốc và lãi: **5.394.782.288 đồng** và các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 2726/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY ngày 21/07/2011 kể từ ngày 26/02/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

2. Buộc Hộ kinh doanh Kiều Cao H (đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th) thanh toán cho Ngân hàng K tiền vi phạm Hợp đồng tín dụng với số tiền là: 30.000.000 đồng (với tỷ lệ 2% giá trị hợp đồng theo quy định tại điều 13.4.1 của Hợp đồng tín dụng số: 2726/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY ngày 21/07/2011).

3. Kể từ ngày Quyết định/bản án có hiệu lực pháp luật, Hộ Kinh Doanh Kiều Cao H (đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng K có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Hộ kinh doanh Kiều Cao H đã trả nợ Ngân hàng K được số tiền gốc là 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng) và Ngân hàng K đã cho bà Vũ Thị Th giải chấp toàn bộ tài sản bảo đảm.

Ngày 12/01/2021, Ngân hàng K có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện như sau:

- Rút yêu cầu đối với khoản tiền gốc 900.000.000 đồng đã trả;
- Rút yêu cầu đối với việc xử lý tài sản bảo đảm.

Tính đến ngày 31/3/2022, Hộ kinh doanh Kiều Cao H còn nợ Ngân hàng K số tiền gốc là 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) và tiền lãi trong hạn là 376.966.668 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.240.369.618 đồng, tiền lãi phạt là 1.009.703.734 đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng K đồng ý miễn thanh toán cho Hộ kinh doanh Kiều Cao H toàn bộ khoản tiền lãi phạt là 1.009.703.734 đồng, số tiền 30.000.000 đồng do vi phạm hợp đồng và rút yêu cầu đối với hai khoản tiền được miễn này.

Như vậy, tại phiên tòa Ngân hàng K yêu cầu Hộ kinh doanh Kiều Cao H trả nợ số tiền gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 376.966.668 đồng, nợ lãi quá hạn 3.240.369.618

đồng. Tổng cộng: 4.217.336.286 đồng và lãi suất phát sinh tiếp theo đối với số tiền gốc chậm trả.

Tại văn bản ngày 06/11/2020 và tại phiên tòa bà Vũ Thị Th đại diện cho Hộ kinh doanh Kiều Cao H trình bày: Bà là vợ của ông Kiều Cao H, ông H là chủ Hộ kinh doanh Kiều Cao H. Ông H đã chết ngày 08/4/2013.

Bà công nhận vợ chồng bà có cùng Ngân hàng K ký kết hợp đồng tín dụng số: 2762/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY ngày 21/7/2011 và khế ước nhận nợ số 2726 ngày 22/7/2011. Ngân hàng K đã giải ngân cho vợ chồng bà vay số tiền 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 36 tháng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 22/7/2014. Lãi suất vay áp dụng kể từ ngày giải ngân lần đầu cho đến ngày 31/12/2011 là 23%/năm đối với các khoản vay bằng VNĐ của bên nhận nợ; sau đó được điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 02/01, 01/04, 01/07, 01/10 và bằng lãi suất huy động tiết kiệm thường 12 tháng loại trả lãi sau của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 7%/năm, nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu được quy định bởi Ngân hàng tại từng thời kỳ theo từng đối tượng khách hàng, tương ứng thời điểm thay đổi lãi suất.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên: Bà và ông H có thế chấp với Ngân hàng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thuộc thửa số 288, diện tích 406m^2 , tờ bản đồ số 12, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 575941, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 01063. QSDĐ/968/QĐ-UB-H ngày 17/12/2001, của UBND huyện Thạch Thất cấp đứng tên Hộ ông Kiều Cao H. Đăng ký sang tên ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th ngày 04/7/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất; Địa chỉ thửa đất: Thôn T, xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Việc thế chấp trên được thực hiện theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 4570 ngày 21/7/2011 tại Phòng công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất ngày 21/7/2011 theo đúng qui định.

Quá trình vay, vợ chồng bà mới trả nợ Ngân hàng được khoảng 02 đến 03 tháng tiền lãi nhưng cụ thể bao nhiêu tiền bà không nhớ, chưa trả được đồng tiền gốc nào.

Theo thông báo của Ngân hàng tạm tính đến ngày 25/02/2020 vợ chồng bà còn nợ số tiền như sau: Nợ gốc: 1.500.000.000đồng, nợ lãi: 3.894.782.288đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi: 5.394.782.288đồng.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, ngày 28/12/2020 bà và Ngân hàng đã thỏa thuận: gia đình bà trả nợ số tiền gốc 900.000.000 đồng và được Ngân hàng cho giải chấp toàn bộ tài sản bảo đảm cho khoản vay.

Tại phiên tòa, Ngân hàng thông báo tính đến ngày 31/3/2022, gia đình bà còn nợ số gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 376.966.668 đồng, nợ lãi quá hạn 3.240.369.618 đồng. Tổng cộng: 4.217.336.286 đồng và yêu cầu gia đình bà tiếp tục trả nợ số tiền này. Bà công nhận số tiền nợ trên là đùng nhưng hiện nay kinh tế gia đình bà rất khó khăn, không có tiền để trả nợ, đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ khoản nợ này cho gia đình bà.

Bà và ông Kiều Cao H có 04 con chung là: Kiều Thị S- sinh năm 1989, Kiều Cao Q- sinh năm 1992, Kiều Thị Nh- sinh năm 1995, Kiều Thị Q1- sinh năm 1996.

Chị Kiều Thị S hiện đang sinh sống tại xóm 4 thôn L, xã T, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng.

Chị Kiều Thị Nh hiện đang sinh sống tại thôn M, xã B, huyện Thanh Oai, Hà Nội.

Kiều Cao Q và Kiều Thị Q1 đều sống tại: xã Đ, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

Bố mẹ đẻ của ông Kiều Cao H đều đã chết từ lâu rồi.

Tại đơn trình bày ý kiến ngày 26/11/2020, anh Kiều Cao Q trình bày:

Anh là con trai của ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th. Bố mẹ anh có thế chấp tài sản đất nhà của bố mẹ là thửa đất số 288, diện tích 406m^2 tại thôn T, xã Đ để vay vốn Ngân hàng K. Tại thời điểm này anh còn đang đi học, sống phụ thuộc vào bố mẹ nên không tham gia vào việc vay vốn của bố mẹ. Quá trình vay vốn do làm ăn không thuận lợi và bố anh bị mắc bệnh hiểm nghèo rồi qua đời nên kinh tế gia đình gặp rất nhiều khó khăn, không trả được nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện tại Tòa án để đòi nợ bố mẹ anh, nhưng do bố anh đã mất nên anh là người kế thừa một phần quyền lợi và nghĩa vụ của bố anh. Vì lý do bận công việc, anh ủy quyền cho mẹ anh là bà Vũ Thị Th đại diện để giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại Văn bản ngày 22 tháng 10 năm 2021 do Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng lập, chị Kiều Thị S trình bày:

Chị là con gái lớn của ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th. Ông Kiều Cao H đã chết năm 2013. Việc bố mẹ chị vay tiền Ngân hàng thì chị không được biết. Vì bố mẹ không nói cho chị biết và chị không ký vào hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp. Chị không được sử dụng số tiền của bố mẹ vay Ngân hàng. Chị được biết vào năm 2020, trong quá trình Tòa án giải quyết thì gia đình chị và Ngân hàng đã đàm phán và đạt được thỏa thuận là phía gia đình chị trả cho Ngân hàng 900.000.000 đồng nên Ngân hàng đã đồng ý giải chấp tài sản bảo đảm. Gia đình chị và Ngân hàng đã làm bản thanh lý Hợp đồng thế chấp ngày 28/12/2020. Đến nay Ngân hàng tiếp tục khởi kiện gia đình chị để thanh toán khoản nợ thì chị có ý kiến như sau: Theo như chị hiểu thì giữa gia đình chị và Ngân hàng đã thanh lý xong khoản vay, đến nay Ngân hàng yêu cầu mẹ con chị tiếp tục thanh toán khoản nợ còn lại thì chị không đồng ý, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo pháp luật.

Do điều kiện công việc và do dịch bệnh Covid 19 nên chị không đến Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất để giải quyết vụ án được. Chị ủy quyền cho mẹ chị là bà Vũ Thị Th đại diện giải quyết toàn bộ vụ án. Chị xin được vắng mặt tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa.

Tại văn bản ngày 18/10/2021 và tại phiên tòa, chị Kiều Thị Nh và chị Kiều Thị Q1 trình bày: các chị là con gái của ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th. Tháng 7/2011, bố mẹ các chị có vay vốn của Ngân hàng K như thế nào thì các chị không biết vì khi đó các chị còn nhỏ. Hiện nay do bố các chị đã chết, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu mẹ các chị trả nợ. Tại phiên tòa, theo ngân hàng thông báo tính đến ngày 31/3/2022, bố mẹ các chị còn nợ số gốc 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 376.966.668 đồng, nợ lãi quá hạn 3.240.369.618 đồng. Tổng cộng: 4.217.336.286 đồng và yêu cầu mẹ các chị tiếp tục trả nợ số tiền này. Về khoản nợ này các chị không có ý kiến gì vì mẹ các chị đã xác nhận. Nhưng hiện nay gia đình chị rất khó khăn, tháng 12/2020 để có số tiền 900.000.000 đồng trả cho ngân hàng là phải huy động sự giúp đỡ của tất cả anh em trong gia đình. Các chi đề nghị ngân hàng miễn toàn bộ số tiền nợ trên cho gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc chuyển hồ sơ, cấp tống đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 122, 281, 290, 302, 305, 471, 473, 474, của Bộ luật Dân sự năm 2005; Các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội thụ lý vụ án kinh doanh thương mại số 116/2020/TLST-KDTM, giữa nguyên đơn là Ngân hàng K, bị đơn là Hộ kinh doanh Kiều Cao H có địa chỉ tại xã Đ, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, được đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th và yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả nợ gốc, lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng với bị đơn. Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, mục đích vay tiền để bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh nên được xác định là loại vụ án kinh doanh thương mại. Bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thạch Thất. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

Do ông Kiều Cao H đã chết nên Tòa án xác định những người thuộc diện thừa kế của ông H (Gồm: bà Th, anh Q, chị Nh, chị S, chị Q1) tham gia tố tụng trong vụ án là người kế thừa quyền lợi và nghĩa vụ của ông Kiều Cao H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có đưa chị Nguyễn Thị Th là con dâu của bà Vũ Thị Th vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do chị Th đang sinh sống trên đất nhà là tài sản thế chấp của vợ chồng bà Vũ Thị Th. Đến tháng 12/2020, Ngân hàng đã làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho gia đình bà Th. Do khoản nợ còn lại của Hộ kinh doanh Kiều Cao H không còn tài sản bảo đảm, không liên quan đến quyền sinh sống của chị Th trên đất nhà thế chấp nữa, chị Th đề nghị Tòa án không đưa chị vào tham gia tố tụng trong vụ án nữa. Do vậy, khi xét xử vụ án, Tòa án không đưa chị Th tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa nguyên đơn không đồng ý miễn toàn bộ các khoản nợ theo yêu cầu của phía bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc tính đến ngày 31/3/2022 là 600.000.000đồng, thấy rằng:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số: 2726/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY ngày 21/7/2011, và Khế ước nhận nợ số 2726 ngày 22/07/2011 thì Techcombank đã giải ngân cho Hộ kinh doanh Kiều Cao H vay số tiền gốc 1.500.000.000 đồng.

Tại văn bản làm việc ngày 06/11/2020, bà Vũ Thị Th đại diện Hộ kinh doanh Kiều Cao H xác nhận khoản nợ gốc này tại Ngân hàng K. Quá trình Tòa án giải quyết, ngày 28/12/2020, bà Th đã trả nợ cho Ngân hàng được 900.000.000 đồng tiền gốc. Do vậy, số tiền gốc hiện nay Hộ kinh doanh Kiều Cao H còn nợ tại Ngân hàng K là 600.000.000 đồng. Khoản nợ gốc này của bị đơn đã quá hạn từ ngày 23/7/2014, nên buộc Hộ kinh doanh Kiều Cao H phải trả nợ Ngân hàng K số tiền gốc 600.000.000 đồng.

Nguyên đơn có đơn xin rút yêu cầu đối với số tiền nợ gốc 900.000.000 đồng mà bị đơn đã thanh toán nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả khoản nợ lãi tính đến ngày 31/03/2022 gồm: tiền lãi trong hạn là 376.966.668 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.240.369.618 đồng và tiền lãi phát sinh tiếp theo, thấy rằng: Trong các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký giữa các bên đều có thỏa thuận mức lãi suất và mức điều chỉnh lãi suất. Xét mức lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn mà các bên đã thỏa thuận là phù hợp với lãi suất quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm ký hợp đồng, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi là có căn cứ được chấp nhận.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình thì tính đến ngày 31/03/2022, tổng số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn bị đơn phải trả là 3.617.336.286 đồng (Đây là khoản tiền lãi tính đối với số tiền nợ gốc 1.500.000.000 đồng từ khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến tháng 12/2020 và số tiền nợ gốc còn lại 600.000.000 đồng tính từ tháng 12/2020 đến ngày 31/3/2022). Hộ kinh doanh Kiều Cao H phải tiếp tục trả cho ngân hàng khoản nợ lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2022 đối với số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất được thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi trả hết nợ gốc.

Về khoản tiền lãi phạt: Tính đến ngày 31/03/2022 bị đơn còn phải chịu tổng số tiền lãi phạt là 1.009.703.734 đồng, do nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu đối với khoản tiền lãi phạt và lãi phạt phát sinh nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần yêu cầu này.

Về khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng: nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu đối với số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 30.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này.

Như vậy, tính đến ngày 31/03/2022, tổng số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn mà Hộ kinh doanh Kiều Cao H được đại diện bởi ông Kiều Cao H và bà Vũ Thị Th phải trả nợ cho Ngân hàng K là 4.217.336.286 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc. Do ông Kiều Cao H đã chết nên bà Vũ Thị Thg và những người thừa kế của ông Kiều Cao H gồm: anh Kiều Cao Q, chị Kiều Thị S, chị Kiều Thị Nh, chị Kiều Thị Q1 phải liên đới cùng bà Vũ Thị Th trả cho Ngân hàng toàn bộ khoản nợ trên.

[4]. Về xử lý tài sản bảo đảm: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đã tự thỏa thuận giải chấp toàn bộ tài sản bảo đảm và nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu về xử lý tài sản bảo đảm nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần yêu cầu này.

[5]. Về chi phí tố tụng, án phí:

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng và được trừ vào toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tại Tòa án.

Về án phí: Do các yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm đối với số tiền 4.217.336.286 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự là 112.217.300đồng, được làm tròn số là 112.217.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các điều 122, 281, 290, 302, 305, 471, 473, 474, của Bộ luật Dân sự năm 2005; Các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39; các điều 144, 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K.

Buộc Hộ kinh doanh Kiều Cao H, được đại diện bởi bà Vũ Thị Th cùng với anh Kiều Cao Q, chị Kiều Thị S, chị Kiều Thị Nh, chị Kiều Thị Q1 phải liên đới trả cho Ngân hàng K tổng số tiền gốc và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn còn nợ tính đến ngày 31/3/2022 theo Hợp đồng tín dụng số: 2726/HĐTD/SLH-HKD/TCB-HTY ngày 21/7/2011, Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 2726 ngày 22/07/2011 số tiền là 4.217.336.286 đồng *(Bốn tỷ, hai trăm mười bảy triệu, ba trăm ba mươi sáu nghìn, hai trăm tám mươi sáu đồng)*. Trong đó tiền gốc là 600.000.000 đồng *(Sáu trăm triệu đồng)*, tiền lãi trong hạn là 376.966.668 đồng *(Ba trăm bảy mươi sáu triệu, chín trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi tám đồng)*, tiền lãi quá hạn là 3.240.369.618 đồng *(Ba tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, ba trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm mười tám đồng)* và tiếp tục trả khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2022 đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K đối với khoản tiền nợ gốc 900.000.000 đồng *(Chín trăm triệu đồng);* toàn bộ khoản tiền lãi phạt 1.009.703.734 đồng *(Một tỷ, không trăm linh chín triệu, bảy trăm linh ba nghìn, bảy trăm ba mươi bốn đồng)* và lãi phạt phát sinh kể từ sau ngày xét xử cho đến khi Hộ kinh doanh Kiều Cao H trả hết nợ gốc cho Ngân hàng; khoản tiền 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)* vi phạm hợp đồng; yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm, do Ngân hàng K rút yêu cầu.

3. Về chi phí tố tụng, án phí:

Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng K chịu toàn bộ số tiền chi phí tố tụng, được trừ vào toàn bộ số tiền đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng tại Tòa án.

Về án phí: Hộ kinh doanh Kiều Cao H được đại diện bởi bà Vũ Thị Th phải chịu 112.217.000đ *(Một trăm mười hai triệu, hai trăm mười bảy nghìn đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.697.000đ *(Năm mươi sáu triệu, sáu trăm chín bảy nghìn đồng)* theo biên lai số 0011706 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và những người kế thừa quyền lợi nghĩa vụ của bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.